TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CÀ MAU** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 20/2022/QĐST-HNGĐ	*Tp. Cà Mau, ngày 21 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 35/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Dương Như A, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Số 198, Ngô G, khóm 5, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Phạm Hoàng N, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Nhà không số, đường L, khóm 2, phường 1, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Dương Như A và anh Phạm Hoàng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Dương Như A và anh Phạm Hoàng N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 người con tên Phạm Hà Lam, sinh ngày 12/12/2012, hiện nay con đang sống với Chị A. Khi ly hôn, con đồng ý sống chung với Chị A. Chị A và anh Nghiệp thỏa thuận tiếp tục giao con cho Chị A trực tiếp nuôi và anh Ng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Thời gian

cấp dưỡng bắt đầu thực hiện vào ngày 01/3/2022. Anh N được quyền tới lui chăm sóc và giáo dục con không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày Chị A có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh N không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị A và anh N khai không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị A và anh N phải chịu mỗi người 75.000 đồng; Án phí cấp dưỡng anh N phải chịu 150.000 đồng. Chị A nhận nộp toàn bộ, ngày 21/01/2022 Chị A đã dự nộp 300.000 đồng theo lai số 0000827 được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Tp. Cà Mau;
- UBND phường 1, TP. Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Văn Linh